

Phụ lục I

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÀ SOÁT CÁC NỘI DUNG PHÂN ĐỊNH THẨM QUYỀN, PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP TẠI CÁC NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ THEO NGHỊ ĐỊNH 124/2025/NDD-CP

(Kèm theo Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 12/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025

Các nội dung phân định thẩm quyền:			
Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo	1.1. Điều 12 quy định về công nhận, đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số		Chủ tịch UBND cấp xã
	1.2. Điều 13 quy định về Quyết định số lượng người có uy tín		Chủ tịch UBND cấp xã
	1.3. Điểm a khoản 1 điều 14 quy định: Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tổ chức lễ hội có trách nhiệm tiếp nhận văn bản thông báo của người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng đối với lễ hội tín ngưỡng có quy mô tổ chức trong một xã;		UBND cấp xã
	1.4. Điểm b khoản 1 Điều 14 quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức lễ hội có trách nhiệm tiếp nhận văn bản thông báo của người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng đối với lễ hội tín ngưỡng có quy mô tổ chức trong nhiều xã thuộc tỉnh.	UBND cấp tỉnh	
	1.5. Điều 15 quy định về tiếp nhận thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo		UBND cấp xã
	1.6. Điểm a khoản 1 Điều 16 quy định: Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận danh mục hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã;		UBND cấp xã
	1.7. Điểm b khoản 1 Điều 16 quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận danh mục hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã trên địa bàn tỉnh;	UBND cấp tỉnh	
	1.8. Điểm a khoản 1 Điều 17 quy định: Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận văn bản thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một xã;		UBND cấp xã

1.9. Điểm b khoản 1 Điều 17 quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều xã trên địa bàn tỉnh;	UBND cấp tỉnh		
1.10. Điểm a khoản 1 Điều 18 quy định: Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm trả lời bằng văn bản đối với việc tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một xã;		UBND cấp xã	
1.11. Điểm b khoản 1 Điều 18 quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm trả lời bằng văn bản đối với việc tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều xã trên địa bàn tỉnh;	UBND cấp tỉnh		
1.12. Điểm a khoản 1 Điều 19 quy định: Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về việc tổ chức cuộc lễ, giảng đạo có quy mô tổ chức ở xã;		UBND cấp xã	
1.13. Điểm b khoản 1 Điều 19 quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi dự kiến tổ chức cuộc lễ, giảng đạo có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về việc tổ chức cuộc lễ, giảng đạo có quy mô tổ chức ở nhiều xã trên địa bàn tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh.	UBND cấp tỉnh		
1.14. Điểm a khoản 1 Điều 20 quy định: Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tổ chức quyên góp tiếp nhận thông báo bằng văn bản của người đại diện hoặc ban quản lý cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc về việc tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã;		UBND cấp xã	
1.15. Điểm b khoản 1 Điều 20 quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức quyên góp tiếp nhận thông báo bằng văn bản của người đại diện hoặc ban quản lý cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc về việc tổ chức quyên góp trên địa bàn nhiều xã thuộc tỉnh.	UBND cấp tỉnh		
Các nội dung phân quyền:			
1.16. Điều 4 quy định về tiếp nhận thông báo kết quả đào tạo của cơ sở đào tạo tôn giáo	UBND cấp tỉnh		
1.17. Điều 5 quy định về trả lời nhóm người nước ngoài sinh hoạt tôn giáo tập trung mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo	UBND cấp tỉnh		
1.18. Điều 6 quy định về trả lời việc người nước ngoài học tại cơ sở đào tạo tôn giáo ở Việt Nam	UBND cấp tỉnh		

Các nội dung phân cấp:			
1.19. Khoản 1 Điều 7 quy định: Việc phê duyệt danh sách xã khu vực III, II, I và công nhận thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 quy định tại khoản 4 Điều 7 Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây gọi là Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg) thuộc thẩm quyền thực hiện của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	UBND cấp tỉnh		
1.20. Điểm a khoản 4 Điều 7 quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ tiêu chí quy định tại Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức rà soát, lập danh sách xã khu vực III, II, I và thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 gửi Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.	UBND cấp tỉnh		
1.21. Điểm b khoản 4 Điều 7 quy định: Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm: - Căn cứ các tiêu chí quy định tại Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg, tổ chức rà soát, lập hồ sơ xác định danh sách xã khu vực III, II, I và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định; - Cung cấp và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các tài liệu, số liệu có liên quan trong quá trình kiểm tra, rà soát xác định xã khu vực III, II, I và thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.		UBND cấp xã	
1.22. Điều 8 quy định về sửa đổi, bổ sung danh sách xã khu vực III, II, I và thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025	UBND cấp tỉnh		
1.23. Điều 11 quy định về sửa đổi, bổ sung danh sách các xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi do hoàn thành xây dựng nông thôn mới; chia, tách, sáp nhập địa giới; thành lập mới hoặc hiệu chỉnh tên gọi của đơn vị hành chính	UBND cấp tỉnh		